

BÀI 16.

16.

Sàigòn, thứ Hai ngày 6/9/1976

Đọc Chopin và George Sand, tôi tìm thấy ít nhiều tâm tư Nguyễn và tôi trong ấy. Xúc động đến ngập hồn khi Chopin trong cơn mê sáng hấp hối đã nói nhỏ một mình rằng: “*Vậy mà nàng hứa là ta sẽ chết trong tay nàng!*”

Tôi không biết mình nghĩ gì nữa? Sao lúc nào cũng chỉ bị ám ảnh bởi Nguyễn. Tại sao cứ hình dung và nghĩ ngợi? Lẽ ra Nguyễn đừng bao giờ nên tìm đến nữa.

□

Sàigòn, thứ Ba ngày 7/9/1976

“*Không có gì tâm thường hơn sự thường thức một cách tâm thường*”. Nhớ Nguyễn sâu sắc với câu trên.

Đêm nay trăng 14/8 sáng vắng vặc, nghe lòng nhói buốt lạ kỳ theo một kỷ niệm đã xa. Tôi kiêu hãnh như George Sand nhưng biết rằng tâm hồn mình bao giờ cũng chỉ dịu dàng như Chopin trong việc giấu kín nỗi niềm tuyệt vọng cho đến chết theo mỗi tình tan vỡ cùng George Sand thuở ấy.

Sự thủy chung của Chopin phải là đặt để cho tôi hơn cho tất cả những người đàn ông từng đã yêu tôi.

Em sợ lắm giá băng tràn mọi nẻo

Trời đầy trăng lạnh lẽo suốt xương da...

Khi cảm nhận sâu sắc hai câu thơ và cái ý tứ ngày nào của Nguyễn thì chúng tôi đã mất hẳn nhau rồi.

□

Sàigòn, thứ Tư ngày 8/9/1976

Bản thân quá. Nguyễn không trở lại và không bao giờ còn trở lại như chàng đã nói. Nhưng sao tôi vẫn không tin điều ấy, vẫn nghĩ rằng một ngày kia rồi chàng cũng sẽ đi tìm tôi lần nữa thôi.

Càng đọc Chopin càng ngấm hiểu tâm tư Nguyễn.

Tôi đã cố gắng phấn đấu nhưng sao vẫn nả nề tuyệt vọng? Tự hỏi mình đang đau khô vì điều gì vậy? Làm gì cũng chán, chỉ có uống rượu với bạn bè là không chán.

Hôm nay đi ăn cưới đưa bạn gái nổi tiếng lãng mạn một thời. Tôi kinh ngạc nhìn nụ cười tươi rói biểu lộ một hạnh phúc viên mãn trên khuôn mặt nó khi cặp tay anh chồng giáo viên già nua xấu xí mà nghĩ

đến những mối tình sôi nổi của nó ngày còn đi học. Tôi lại nhớ Nguyễn với lời kể về các bà chị chàng, khi lấy chồng, yêu chồng và quên hẳn người yêu xưa một cách lạt lẽo dửng dưng. Cũng nhớ lần ấy tôi đã cười khi, bảo Nguyễn, chẳng bao giờ tôi muốn lấy chồng để chẳng bao giờ quên các người yêu cũ...

Vậy mà hôm nay, ngồi trong tiệc cưới con nhỏ bạn, sao cứ miên man tự hỏi, người đàn ông nào sau rốt có khả năng làm tôi quên được các người tình ngày trước? **Tôi nghĩ là không dễ có.** Nhưng nếu có, hẳn người ấy sẽ vượt bực và là *tổng hợp cá tính* của tất cả các người đàn ông đã từng đi qua định mệnh tôi...¹

□

Sàigòn, thứ Năm ngày 9/9/1976

Thuốc ngủ quý như máu trong cơ thể.

Đã 4 đêm rồi mở trắng con mắt.

□

Sàigòn, thứ Hai 13/9/1976

Đêm qua mơ thấy đang là đêm Noel 1976 ở Dalat và bọn Hải Dũng mời tôi đi dự *party* Noel. Lại thấy cả cha mẹ và các em của Nguyễn nhưng không có Nguyễn. Trong giấc mơ, tôi mang tâm trạng ngơ ngác mà nhớ rằng đêm nay là đêm Noel, nhưng cũng có cái cảm giác sung sướng thoát nợ khi ngày mai, rồi Noel sẽ hết! Và tôi nhớ rằng mình đã khóc.

Tình dậy, điều trước tiên là nghĩ tháng này mới chỉ tháng 9, còn những ba tháng nữa mới lại tới Noel. Ba tháng đủ cho tôi quên lãng Nguyễn và nỗi đau khổ bằng một người đàn ông xác thực.

□

Sàigòn, thứ Tư 15/9/1976

Đọc xong lần thứ ba rất kỹ Docteur Zhivago. Sự xúc động lan tràn cơ thể khi chiêm nghiệm về cái định mệnh khắc nghiệt của hai nhân vật chính. Xúc động hơn nữa khi nghĩ rằng tôi đang sống đúng vai trò Zhivago trên đủ mọi khía cạnh tế vi của đời sống hiện tại: *nỗi cô đơn cùng tận trong căn nhà tuyết kéo dài theo với sự sụp đổ tận gốc rễ của một cái Đẹp toàn vẹn trong tâm hồn Zhivago trước những biến đổi của xã hội, thời cách mạng 1917 ở Nga.*

Tôi không thể nghĩ ra một cái gì khắc nghiệt tàn nhẫn hơn nữa.

□

¹ **Ghi chú đặc biệt, Oct. 26/2016** khi đọc lại sau chữ: "*Tôi nghĩ là không dễ có*". Thật phải sửa "*Tôi nghĩ là không bao giờ có*" đúng hơn. Tại sao? Bởi, con người đó CHÍNH LÀ NGHỆ THUẬT nằm ngay giữa trái tim tôi, làm sao có thể tìm ra khi phóng mắt mình ở nơi khác?!

Sàigòn, thứ Năm 16/9/1976

Đọc lại *La Dame aux Camélias* của Alexandre Dumas *filis*. Tôi nghĩ đến chàng Armand Duval, rồi lại nghĩ nhiều đến Nguyễn. Lắm đoạn, đã phải ngừng lại để ngăn ngở hồi tưởng chuyện Trần Sa cũ.

[]

Sàigòn, thứ Sáu 17/9/1976

Đọc lại *Une Couronne pour Udomo* của Peter Abraham, xúc động lai láng vì mối tình tuyệt vọng cho đến chết của Udomo nhiều hơn là sự đau khổ của Louise.

Chữ nghĩa chẳng thể chế ngự hoàn toàn những cảm nghĩ dày đặc. Tôi biết làm gì hơn?

Mất ngủ trầm trọng là do đâu? Không đêm nào ngủ được trước bốn giờ sáng.

Đôi khi tự hỏi, có phải cuộc đời tôi bị ảnh hưởng nhiều từ những cuốn tiểu thuyết đọc khi còn bé, hay chính *bởi tự nó đã là như vậy?* Nên, tôi yêu cuộc sống ào ạt bất thường, yêu người con gái mỏng manh mang cái tâm hồn và định mệnh mãnh liệt (như Odile trong *Climats* và Marguerite Gautier trong *La Dame aux Camélias* hoặc Thúy Kiều trong truyện Nguyễn Du?)

Lại một mẫu đàn ông? Sao chỉ là người đàn ông tài hoa và cô đơn nhưng có lòng thủy chung tuyệt đối?² Gần mười năm qua, cuộc sống và cái ưa thích tôi đi tìm đã chẳng phải là nói lên rõ ràng sự trùng giống này ư?

[]

Sàigòn, thứ Tư 29/9/1976

Trời mưa. Trong quán *café* cùng hai người bạn, chúng tôi nhắc về Dalat. Tôi thật xúc động khi kể cho họ nghe những ngày sống cũ trên chôn núi cao.

Trong trọn cuộc đời, tôi có nhiều giai đoạn sống và giai đoạn nào cũng mãnh liệt hứng thú như nhau.

Nhưng chỉ giai đoạn từ tháng 7/1973 đến tháng 6/1974 trên Dalat với Vân San là được ưa thích hơn cả.

Hỏi tại sao có điều đặc biệt đó mới ngẫm ra rằng, chỉ ở giai đoạn này, *tôi không bị lao đao theo Tình Yêu và sự bình an tâm hồn mới tìm thấy được.*

Thời gian này, tôi thuê một căn phòng trong một *villa* cổ trên đường Calmette, số 55, nằm giữa quảng Domain de Marie với bệnh

² Ghi chú ngày Oct. 26/2016.

Lại phải nói lần nữa cái ý ở đoạn trên:

"Người đàn ông tài hoa, cô đơn và có lòng thủy chung tuyệt đối, điển hình qua nhân vật Tiêu Phong trong truyện Kim Dung tôi yêu khi vừa mới lớn, QUẢ THẬT LÀ CHÍNH TÔI mà cho đến tận lúc này tôi mới nhìn ra.

viện Dalat có ngôi nhà Vĩnh Biệt đứng lạnh lùng trơ vơ nơi sườn đồi vắng, đối diện cửa vào bệnh viện.

Hàng xóm cũng là những kẻ độc thân như tôi, các sinh viên, các cô gái giang hồ, các y tá làm ở bệnh viện.

Trong phòng tôi có một cửa sổ bằng kính nhìn ra đồi núi, một tấm nệm để ngủ và một bức tường đầy kín những sách.

Cạnh cửa sổ là cái bàn viết. Trên bàn luôn luôn chưng bày một lọ cắm vài cánh hoa *marguerite* trắng được hái ngoài vườn.

Thời khóa biểu đều đặn mỗi ngày:

Buổi sáng (cùng với con trai) đi dạy các lớp đệ thất, đệ lục môn âm nhạc ở Lycée Yersin. Vào lớp, cho Vân San ngồi một góc nghịch với cái bảng đen và vài viên phấn.

Trưa lên đồi Cù ăn bánh mì Vĩnh Chấn và ngủ luôn trên ấy.

Chiều thả rêu về phố, chui vào Hạnh Tâm.

Tối qua quán Tao Đàn trên đường Minh Mạng kéo *violon* cho bạn hữu và khách *café* cùng nghe. (Tiếng đàn quyến rũ và cái dáng dập cô đơn đã thật là một thu hút cho nhiều vị khách đàn ông tại Dalat!)

Khuya, trở về phòng đọc sách, có con trai nằm ngủ bên cạnh.

(Căn phòng nhỏ vừa đủ cho cái giường và cái bàn viết nhưng thân mật vô cùng khi được thường xuyên tụ họp đàn hát, uống *café* bởi đám học trò ở Grand Lycée, hoặc những người bạn trẻ của một thời Quốc Gia Nghĩa Tử từ Sài Gòn kéo lên. Những khi ấy tôi hiện diện là một vị chủ nhà nghệ sĩ được rất ưa thích. Đôi khi cũng có sự góp mặt của những người hàng xóm trẻ).

Trong thành phố, cái dáng tôi lãng đãng, đi cạnh Vân San trong sáng như một thiên thần, đã là một cặp đẹp đôi làm thu hút cặp mắt nhiều người chung quanh.

Cứ một tháng đôi lần lại bay về Sài Gòn, nhiều lúc không lý do gì cả, bản chất phiêu bồng nổi dậy là ra đi ngay.

Có khi, buổi sáng sớm trên đường đến lớp, ngang qua bên xe đồ tấp nập, lòng bỗng “*nổi cơn gió bụi*” là lại chặn một đứa học trò, ghi vội vài chữ nhờ nó đem đến phòng giám hiệu, xong cùng Vân San nhảy tót lên xe đồ về Sài Gòn, la cà suốt buổi ở các quán sách trên đường Lê Lợi, Nguyễn Trung Trực, sáng ngày mai sớm mẹ con cùng trở lại Dalat với một đống sách mới trong tay.

Có khi bạn bè rủ một tiếng là đi ngay. Có khi hết sách, hết tiền tiêu, lại bay về xin mẹ. Trong cuộc đời, đây phải kể là thời gian tôi “nghèo tiền” nhất, lương giáo sư không đủ sống, nhưng tự do và sự bình an tâm hồn thì lại thừa mứa.

Có nhiều hôm không còn gì để ăn, hai mẹ con cùng với Mỹ Vân lên đồi kiếm nhặt từng nhánh củi khô về chụm, đi hái từng chùm lá rau lang trong vườn luộc lên lót dạ qua đêm.

Có những khi chưa kịp trả tiền phòng đã bị chủ nhà cúp hết điện đóm, lại phải dẫn Vân San ra quán Tao Đàn ngồi uống rượu suốt đêm cùng anh em Thanh & Tuấn, xong ngủ gà ngủ gật chờ sáng nơi chiếc bàn con với nổi sần đong đưa lãng mạn.

Cũng giai đoạn này, tôi biết gần hết những ngõ ngách thôn xóm của Dalat, và luôn cả thời tiết của nó.

Tháng Hai tháng Ba sương mù dày đặc.

Tháng Năm tháng Sáu gió hú lạnh lùng.

Tháng Bảy tháng Tám mưa dầm không ngừng. (Dalat thật buồn trong mùa này với những buổi chiều ngồi nhìn mưa rơi qua cửa kính quán *café*, lại chỉ muốn bỏ nó mà giang hồ xuống Nha Trang ngay).

Tháng Mười tháng Mười Một thời tiết đột nhiên trở lạnh, mây giăng thật thấp.

Tháng Mười Hai trời trong cao vút, hoa anh đào nở rộ hai bên con đường Nguyễn Trường Tộ từ ngã Sài Gòn lên, dẫn vào phố chợ, báo hiệu mùa Noel và năm mới sắp về.

□